
Số: 242-QĐ/ĐHKT-ĐTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v kết nạp Đoàn viên đợt 1 năm 2026

BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ vào Điều 1, Chương I Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban Thường vụ Đoàn UEH;
- Căn cứ vào kết quả học tập lớp đối tượng Đoàn đợt 1 năm 2026 và quá trình phấn đấu, rèn luyện của các bạn thanh niên;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức - Xây dựng Đoàn UEH,

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1:** Kết nạp 56 thanh niên trở thành Đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: *(danh sách đính kèm)*.
- Điều 2:** Các thanh niên có tên trên có trách nhiệm tham gia sinh hoạt tại Đoàn cơ sở và Chi đoàn trực thuộc tại Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.
- Điều 3:** Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Đoàn khoa/viện/liên viện và Chi đoàn trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức lễ kết nạp Đoàn viên theo đúng thủ tục đã quy định.
- Điều 4:** Ban Tổ chức - Xây dựng Đoàn UEH, Đoàn khoa/viện/liên viện, các chi đoàn và các đồng chí có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: QĐ - VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN UEH

BÍ THƯ



Nguyễn Thị Thương Nhớ

| | | | | |
|-----------------------------|-------------|--------|-----|----------------------------------|
| 35. Trịnh Khánh Linh | 31251022131 | ASP001 | K51 | Toán - Thống kê |
| 36. Phạm Vũ Hương Ly | 31251021514 | FM0001 | K51 | Toán - Thống kê |
| 37. Dương Nguyễn Thanh Ngọc | 31251020446 | ASP001 | K51 | Toán - Thống kê |
| 38. Nguyễn Thị Quỳnh Như | 31251024546 | TK0001 | K51 | Toán - Thống kê |
| 39. Nguyễn Gia Bảo | 31231022406 | SE0001 | K49 | Công nghệ thông tin kinh doanh |
| 40. Nguyễn Gia Phát | 31241020897 | CY0001 | K50 | Công nghệ thông tin kinh doanh |
| 41. Đặng Anh Quân | 31241025507 | CS0001 | K50 | Công nghệ thông tin kinh doanh |
| 42. Phạm Lê Đăng Khoa | 31251021645 | SE0001 | K51 | Công nghệ thông tin kinh doanh |
| 43. Nguyễn Thiên Phúc | 31241020468 | NHP002 | K50 | Ngân hàng |
| 44. Trần Huy Thành | 31241020765 | NH0002 | K50 | Ngân hàng |
| 45. Nguyễn Phúc Kim Khuê | 31251021570 | TTP001 | K51 | Ngân hàng |
| 46. Đào Phạm Đức Tiến | 31251025906 | NH0002 | K51 | Ngân hàng |
| 47. Nguyễn Như Phúc | 31241024481 | SKP001 | K50 | Du lịch |
| 48. Nguyễn Nhật Quỳnh My | 31251022371 | TSP001 | K51 | Du lịch |
| 49. Trần Nguyễn Huy Tuấn | 31251021760 | SKP001 | K51 | Du lịch |
| 50. Phạm Nguyễn Gia Linh | 31241024489 | DDP001 | K50 | Liên Viện CTD |
| 51. Nguyễn Ngọc Quân | 31251027358 | FEP001 | K51 | Liên Viện CTD |
| 52. Lê Xuân Hoàng | 31251025354 | IBUF05 | K51 | Viện Đào tạo quốc tế |
| 53. Nguyễn Hoàng Khánh Vi | 31251024834 | MARF04 | K51 | Viện Đào tạo Quốc tế |
| 54. Trần Khánh Trình | 31231021579 | PM0001 | K49 | Quản lý nhà nước |
| 55. Nguyễn Phi Vũ | 31241023308 | HQ0001 | K50 | Tài chính công |
| 56. Nguyễn Anh Minh Châu | 31231021139 | CT0001 | K49 | Viện Khoa học Chính trị - Xã hội |

Danh sách gồm 56 đồng chí.